

Số: /QĐ-CAT-PC08

Nghệ An, ngày tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
TỔ CHỨC KỲ SÁT HẠCH LÁI XE

GIÁM ĐỐC CÔNG AN TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ Thông tư số 09/2025/TT-BCA ngày 25/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư số 12/2025/TT-BCA ngày 28/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về sát hạch, cấp giấy phép lái xe; cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế; Theo đề nghị của đồng chí Trưởng phòng Cảnh sát giao thông.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép tổ chức kỳ sát hạch lái xe mô tô cho tổng số: 409 thí sinh, hạng A1 (có danh sách thí sinh dự thi kèm theo).

Kỳ sát hạch được tiến hành ngày 31/5/2026 tại Trung tâm Sát hạch lái xe thuộc Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Diễn Châu, địa chỉ: xóm Thịnh Mỹ, xã An Châu, tỉnh Nghệ An (có mã QR kèm theo).

Điều 2. Thành lập Hội đồng sát hạch gồm các thành viên có tên dưới đây:

1. Đồng chí Thượng tá Nguyễn Hàm Thắng, Chức vụ: Phó Trưởng phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh, Chủ tịch Hội đồng;

2. Đồng chí Trung tá Vũ Minh Phương, Chức vụ: Phó Đội trưởng Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh, Phó Chủ tịch Hội đồng;

3. Ông Võ Thị Hằng, Chức vụ: Giám đốc Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Diễn Châu, Ủy viên Hội đồng;

4. Đồng chí Thượng úy Trần Thiện Hoàng, Chức vụ: Cán bộ Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh, Thư ký.

5. Các sát hạch viên (có danh sách kèm theo).

Trách nhiệm của từng thành viên do Chủ tịch hội đồng phân công.

Điều 3. Hội đồng sát hạch có các nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Thông tư số 12/2025/TT-BCA ngày 28/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về sát hạch, cấp giấy phép lái xe; cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế. Kết thúc kỳ sát hạch, lập biên bản tổng hợp kết quả sát hạch, Hội đồng sát hạch tự giải thể.

Điều 4. Hội đồng sát hạch và thí sinh có tên tại các Điều 1, Điều 2 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Đ/c Giám đốc | (để báo cáo)
- Cục C08 BCA |
- Như Điều 4 (để thực hiện);
- Lưu: VT, PC08(Lực).



**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Đại tá Nguyễn Đức Cường

DANH SÁCH SÁT HẠCH VIÊN

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-CAT-PC08 ngày /5/2026 của Công an tỉnh)

TT	CẤP BẬC, HỌ TÊN	NHIỆM VỤ
1	Trung tá Vũ Minh Phương	Sát hạch viên
2	Trung tá Phạm Công Thành	Sát hạch viên
3	Thiếu tá Hoàng Quốc Đạt	Sát hạch viên
4	Thiếu tá Nguyễn Ngọc Tú	Sát hạch viên

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ SÁT HẠCH ĐỀ CẤP GIẤY PHÉP LÁI XE
(Kèm theo Quyết định số: 2854/QĐ-CAT-PC08 ngày 27 tháng 5 năm 2026 của Công an tỉnh Nghệ An)

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
1	HOÀNG TRỌNG AN	10/12/2002	*****73	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
2	NGUYỄN TÂM AN	23/04/2008	*****72	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
3	BÙI VIỆT ANH	30/04/2008	*****06	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
4	ĐẶNG THỊ ANH	01/09/1995	*****65	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
5	HỒ HOÀNG PHI ANH	13/11/2007	*****36	Xã Vân Tụ, Tỉnh Nghệ An	x		
6	NGUYỄN THỊ VÂN ANH	29/02/2008	*****08	Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
7	ĐOÀN ĐẶNG HỒNG ÁNH	27/04/2008	*****36	Xã An Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
8	HOÀNG THỊ ÁNH	24/07/1986	*****47	Xã Tân Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
9	HOÀNG THỊ NGỌC ÁNH	12/06/2007	*****21	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
10	LƯU QUỐC BẢO	08/02/2005	*****28	Xã An Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
11	ĐẶNG XUÂN BÌNH	19/09/1985	*****54	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
12	HOÀNG VĂN BÌNH	12/07/1993	*****24	Xã Tân Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
13	TẠ THỊ BÌNH	13/02/2000	*****08	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
14	TRƯƠNG THỊ THANH BÌNH	31/10/2002	*****98	Xã An Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
15	HOÀNG THỊ KIM CHI	22/06/1982	*****1	Xã Tân Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
16	ĐINH THỊ HỒNG CHUYỀN	10/11/1982	*****50	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
17	TRẦN THỊ CƯỜNG	16/07/1986	*****81	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
18	TẶNG MINH CƯỜNG	08/03/2008	*****50	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
19	TRẦN THỊ NGỌC DIỆP	05/05/2008	*****30	Xã An Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
20	LÊ TIẾN DUẤN	16/01/2008	*****53	Xã An Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
21	NGUYỄN VĂN DỤC	07/12/1984	*****67	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
22	NGUYỄN THÙY DUNG	27/06/2000	*****69	Xã Tân Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
23	TRẦN THỊ DUNG	01/02/1976	*****11	Xã Vân Tụ, Tỉnh Nghệ An	x		
24	VŨ THỊ DUNG	07/03/1982	*****90	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
25	LÊ TRUNG DŨNG	12/03/2008	*****08	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
26	LÊ ĐẶNG MINH DUY	25/04/2008	*****75	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
27	NGUYỄN NHẤT DUY	28/11/2007	*****25	Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
28	ĐẬU THỊ THÙY DƯƠNG	19/06/2006	*****58	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
29	NGUYỄN VĂN DƯƠNG	14/02/2008	*****82	Xã An Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
30	TẠ THỊ THÙY DƯƠNG	21/11/2001	*****05	Xã Tân Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
31	CAO VĂN ĐẠT	21/09/2002	*****95	Xã Tân Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
32	NGUYỄN MẠNH ĐẠT	04/12/2007	*****76	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
33	NGUYỄN VĂN ĐÌNH	27/03/1994	*****02	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
34	BÙI THỊ ĐÔNG	21/11/1988	*****71	Xã An Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
35	TẠ HỮU ĐÔNG	07/04/1996	*****10	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An	x	B	
36	LÊ TRUNG ĐỨC	02/10/2004	*****38	Xã An Châu, Tỉnh Nghệ An	x	B	
37	PHAN ANH ĐỨC	22/02/2008	*****95	Xã Tân Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
38	LƯU THỊ GIANG	26/03/2004	*****16	Xã An Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
39	CAO THỊ HÀ	15/08/2001	*****61	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
40	HOÀNG THỊ HÀ	14/05/1991	*****21	Xã An Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
41	HOÀNG THỊ THU HÀ	04/11/1998	*****67	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
42	PHẠM THỊ HÀ	10/06/1999	*****43	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
43	PHAN THỊ HÀ	24/04/1977	*****13	Xã Hợp Minh, Tỉnh Nghệ An	x		
44	CAO ĐĂNG HẢI	05/10/2003	*****90	Xã An Châu, Tỉnh Nghệ An	x	B	
45	ĐẬU SỸ HẢI	11/08/1996	*****74	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x	C	
46	NGUYỄN THỊ HẢI	30/10/1999	*****31	Xã Quang Đông, Tỉnh Nghệ An	x		
47	CAO VĂN HẠNH	07/02/2008	*****48	Xã An Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
48	HOÀNG THỊ HẠNH	09/04/2005	*****81	Xã An Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
49	TRƯƠNG THỊ HẠNH	16/06/2001	*****48	Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An	x		
50	ĐẶNG THỊ HẢO	06/02/2007	*****83	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
51	ĐINH THỊ HẰNG	18/03/1995	*****93	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
52	NGUYỄN THỊ HẰNG	13/08/1996	*****07	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An	x	B	
53	CHU VĂN HẬU	03/03/2008	*****25	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
54	TRẦN CÔNG HẬU	21/08/2005	*****71	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
55	ĐẬU THỊ MAI HIỀN	23/10/2004	*****88	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
56	HỒ THỊ HIỀN	06/08/1996	*****56	Xã An Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
57	NGUYỄN THỊ HIỀN	01/08/2000	*****99	Xã An Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
58	NGUYỄN THỊ HIỀN	26/09/1995	*****72	Xã Tân Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
59	VŨ THỊ THU HIỀN	03/08/1992	*****93	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
60	ĐẶNG TRUNG HIẾU	13/10/2007	*****21	Xã Tân Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
61	PHẠM SỸ HOÀNG HIẾU	08/01/2007	*****06	Xã An Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
62	HOÀNG THỊ HOA	06/11/1985	*****41	Xã Tân Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
63	NGUYỄN THỊ HOA	05/09/1994	*****67	Xã Tân Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
64	NGUYỄN THỊ HOA	10/08/1985	*****79	Xã Tân Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
65	VŨ THỊ HOA	03/05/1995	*****19	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
66	TRẦN THỊ HÒA	19/07/2001	*****09	Xã Tân Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
67	CAO THỊ HOÀI	20/08/2001	*****54	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
68	NGÔ THỊ HOÀI	20/10/1973	*****36	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
69	NGUYỄN THỊ THU HOÀI	22/04/1981	*****82	Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
70	HOÀNG VĂN HOAN	12/10/1960	*****81	Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
71	TRẦN THỊ HOÀN	25/02/2008	*****76	Xã Vân Tụ, Tỉnh Nghệ An	x		
72	NGUYỄN ĐỨC HOÀNG	15/04/1996	*****75	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x	B	
73	HOÀNG THỊ HỒNG	19/01/2001	*****43	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
74	NGUYỄN THỊ HỒNG	20/10/1987	*****83	Xã Hợp Minh, Tỉnh Nghệ An	x		
75	NGUYỄN THỊ HỒNG	15/05/1981	*****65	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
76	NGUYỄN THỊ HỒNG	07/02/2008	*****95	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
77	NGUYỄN THỊ HỒNG	01/09/1976	*****68	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
78	PHAN THỊ HỒNG	09/11/2002	*****42	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
79	HỒ THỊ HUẾ	18/09/1998	*****86	Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An	x		
80	NGUYỄN THỊ HUỆ	10/07/1974	*****88	Xã Tân Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
81	HỒ XUÂN HÙNG	03/08/2004	*****23	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
82	VÕ ĐÌNH QUỐC HUY	14/05/2005	*****80	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
83	NGUYỄN THỊ HUYỀN	18/08/1996	*****29	Xã Vân Tụ, Tỉnh Nghệ An	x		
84	NGUYỄN THỊ THU HUYỀN	04/09/1994	*****06	Xã Tiên Động, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
85	TRƯƠNG THỊ HUYỀN	11/11/2001	*****10	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
86	TRẦN TRỌNG HÙNG	16/04/1997	*****65	Xã Hợp Minh, Tỉnh Nghệ An	x		
87	TRẦN VĂN HÙNG	01/01/1977	*****05	Xã Tân Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
88	HOÀNG THỊ HƯƠNG	29/05/2001	*****18	Xã An Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
89	HOÀNG THU HƯƠNG	20/08/2005	*****38	Xã Tân Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
90	PHẠM THỊ HƯƠNG	11/07/1981	*****47	Xã An Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
91	BÙI THỊ HƯỜNG	23/05/1983	*****75	Xã Tân Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
92	ĐINH THỊ HƯỜNG	17/11/1993	*****82	Xã Tân Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
93	NGUYỄN HỒNG HỮU	20/11/1999	*****92	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
94	VŨ THỊ KHAI	22/10/1973	*****28	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
95	ĐẬU ĐỨC KHÁNH	21/04/2008	*****58	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
96	NGUYỄN TRỌNG KHÁNH	09/05/2002	*****70	Xã Tân Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
97	HOÀNG VĂN KIÊM	08/09/1989	*****30	Xã An Châu, Tỉnh Nghệ An	x	CE	
98	HỒ SĨ KIÊM	25/11/2006	*****57	Xã An Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
99	VÕ THỊ KIÊM	03/04/2008	*****95	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
100	LƯƠNG THỊ LAI	05/10/2001	*****33	Xã An Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
101	HỒ THỊ LAM	10/07/1995	*****80	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
102	ĐẶNG THỊ LAN	18/04/2000	*****02	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
103	PHẠM SƠN LÂM	05/05/2008	*****01	Xã An Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
104	NGUYỄN THỊ LỄ	29/03/1999	*****49	Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An	x		
105	CAO THỊ QUỲNH LIÊN	18/12/1997	*****48	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
106	NGUYỄN THỊ LIÊN	02/02/1996	*****60	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
107	LÊ THỊ HUYỀN LINH	10/02/1999	*****66	Xã An Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
108	VŨ THỊ LINH	23/08/2001	*****26	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
109	BÙI THỊ LOAN	20/07/1991	*****96	Xã An Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
110	NGUYỄN HOÀNG LONG	13/05/2006	*****07	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
111	LÊ THỊ LỘC	15/09/1995	*****94	Xã Hợp Minh, Tỉnh Nghệ An	x		
112	TÔ VĂN LỘC	20/06/1990	*****74	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
113	VŨ VĂN LỘC	12/08/2003	*****46	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
114	NGUYỄN VĂN LỢI	08/03/1998	*****27	Xã Văn Tụ, Tỉnh Nghệ An	x		
115	NGUYỄN THÀNH LUÂN	10/03/1988	*****10	Xã An Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
116	CHU VĂN LƯU	25/02/1988	*****40	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
117	HỒ THỊ MINH LÝ	19/11/1996	*****63	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
118	HOÀNG TUYẾT MAI	25/12/2007	*****82	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
119	NGUYỄN THỊ MAI	07/06/1993	*****24	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
120	PHAN THỊ MAI	24/11/2005	*****07	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
121	VÕ ĐĂNG TUẤN MẠNH	06/05/2008	*****70	Xã Tân Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
122	BÙI ĐÌNH CƯỜNG MẬU	14/02/2008	*****93	Xã An Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
123	PHAN THỊ MEN	10/05/1994	*****88	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
124	TRẦN THỊ MINH	22/05/1995	*****97	Xã An Châu, Tỉnh Nghệ An	x	B2	
125	TRẦN THỊ MƠ	09/04/1990	*****87	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
126	TẶNG THỊ NA	22/03/2008	*****22	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
127	ĐINH VIỆT NAM	06/10/2004	*****10	Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
128	ĐẶNG THỊ THANH NGA	24/04/2008	*****53	Xã An Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
129	TẶNG THỊ NGA	02/09/1979	*****09	Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
130	ĐẬU CÔNG NGÂN	08/02/1978	*****54	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x	C	
131	LANG PHẠM KIM NGÂN	29/11/2005	*****75	Xã Châu Bình, Tỉnh Nghệ An	x		
132	NGUYỄN THỊ NGÂN	01/01/2007	*****89	Xã An Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
133	BÙI THỊ NGỌC	20/02/1985	*****00	Phường Quỳnh Mai, Tỉnh Nghệ An	x		
134	NGUYỄN THỊ NGỌC	19/04/2004	*****74	Xã An Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
135	NGUYỄN THỊ NGỌC	26/02/2008	*****98	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
136	NGUYỄN THỊ XUÂN NGỌC	03/11/2003	*****50	Xã An Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
137	TRẦN ANH NGỌC	06/08/1986	*****89	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
138	HOÀNG TRỌNG NGUYỄN	22/12/2007	*****82	Xã An Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
139	VÕ THỊ THANH NHÂN	01/09/2007	*****49	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
140	BÙI THỊ NHÂN	10/09/1983	*****7	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
141	CAO THỊ NHI	22/05/2007	*****76	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
142	ĐẶNG HUYỀN LAN NHI	08/05/2008	*****83	Xã Tân Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
143	NGUYỄN THỊ YẾN NHI	02/05/2008	*****20	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
144	TRẦN THỊ YẾN NHI	24/10/2005	*****50	Xã An Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
145	NGUYỄN THỊ NHUNG	15/05/1994	*****11	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
146	VŨ THỊ NHUNG	20/10/1993	*****52	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
147	VŨ THỊ NHUNG	06/03/1996	*****90	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
148	LÊ THỊ QUỲNH NHƯ	17/12/1999	*****42	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An	x	B2	
149	TRẦN THỊ HOA NỤ	25/05/1991	*****01	Xã Hợp Minh, Tỉnh Nghệ An	x		
150	NGUYỄN THỊ OANH	01/11/1999	*****26	Xã Yên Thành, Tỉnh Nghệ An	x		
151	CAO PHẠM HÒA PHÁT	23/03/2007	*****64	Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
152	NGUYỄN THÁI PHONG	17/02/2008	*****40	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
153	NGUYỄN TRỌNG PHÚ	04/09/2006	*****70	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An	x	B	
154	PHẠM QUỲNH PHƯƠNG	10/10/1983	*****58	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
155	TRIỆU THỊ PHƯƠNG	27/07/1992	*****80	Xã Hợp Minh, Tỉnh Nghệ An	x		
156	VÕ THỊ PHƯƠNG	27/11/1998	*****92	Xã Quan Thành, Tỉnh Nghệ An	x		
157	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	05/06/2004	*****30	Xã Quan Thành, Tỉnh Nghệ An	x		
158	NGUYỄN VĂN QUANG	04/03/2008	*****91	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
159	ĐẬU CÔNG QUÂN	08/01/1995	*****50	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
160	HỒ SỸ QUÂN	22/04/2008	*****82	Xã An Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
161	TRƯƠNG HỒNG QUÂN	22/12/2005	*****47	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
162	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG QUYÊN	12/01/2008	*****39	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
163	CAO KHẮC QUYÊN	23/09/1993	*****97	Xã An Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
164	CAO ĐỨC QUYẾT	14/09/1999	*****00	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
165	PHAN NGUYỄN SANG	25/05/1999	*****26	Xã Tân Châu, Tỉnh Nghệ An	x	Cm	
166	NGUYỄN VĂN SÁNG	23/08/2007	*****01	Xã Vân Tụ, Tỉnh Nghệ An	x		
167	NGUYỄN SÁU	20/04/1968	*****10	Xã An Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
168	NGÔ THỊ SEN	10/11/1995	*****16	Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
169	CAO THỊ SƯƠNG	15/06/1996	*****20	Xã An Châu, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
170	NGUYỄN THỊ SƯƠNG	20/09/2002	*****60	Xã Quang Đồng, Tỉnh Nghệ An	x		
171	ĐẬU XUÂN TÀI	30/06/2007	*****58	Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
172	PHẠM THỊ THÚY TÂM	26/04/2006	*****87	Xã An Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
173	HOÀNG VĂN THANH	12/08/2007	*****08	Xã An Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
174	PHAN THỊ THANH	18/04/1998	*****57	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
175	NGUYỄN DANH THÀNH	18/05/1985	*****98	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An	x	C	
176	NGUYỄN THỊ THÀNH	05/11/1998	*****31	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
177	NGUYỄN THỊ THÀNH	10/04/1993	*****85	Xã Vân Du, Tỉnh Nghệ An	x		
178	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THẢO	02/01/2007	*****95	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
179	TRẦN THỊ THƯƠNG THẢO	17/05/2008	*****60	Xã Tân Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
180	ĐẶNG THỊ THẨM	15/08/1987	*****73	Xã Tân Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
181	NGÔ THỊ THẨM	06/02/2002	*****55	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
182	PHẠM NGỌC THẮNG	10/04/1968	*****56	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x	B	
183	VŨ ĐỨC THẮNG	06/08/2002	*****10	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
184	VÕ THỊ THÂN	06/12/1992	*****67	Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An	x		
185	NGUYỄN THỊ THIẾT	17/11/1990	*****85	Xã Vân Tụ, Tỉnh Nghệ An	x		
186	NGUYỄN LÊ THỊNH	08/01/2008	*****04	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
187	VÕ THỊ THOA	16/10/1981	*****43	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
188	THÁI KHẮC THÔNG	18/05/2008	*****42	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
189	LÊ THỊ THƠM	07/02/1992	*****48	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
190	HOÀNG THỊ THU	25/08/2004	*****70	Xã Tân Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
191	HOÀNG XUÂN THU	08/10/1954	*****56	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An	x		
192	NGUYỄN THỊ THU	05/08/1989	*****10	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An	x		
193	NGUYỄN THỊ HOÀI THU	16/04/2008	*****28	Xã An Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
194	PHAN CÔNG THUẬN	11/05/1999	*****40	Xã Tân Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
195	HOÀNG THỊ THÚY	02/10/1976	*****46	Xã An Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
196	TRỊNH THỊ THÚY	10/04/1984	*****67	Xã Tân Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
197	ĐẶNG THỊ THỦY	20/06/1987	*****58	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
198	TRẦN THỊ THỦY	02/07/2004	*****81	Xã Hợp Minh, Tỉnh Nghệ An	x		
199	VŨ THỊ PHƯƠNG THỦY	20/11/2007	*****57	Xã Yên Thành, Tỉnh Nghệ An	x		
200	NGUYỄN XUÂN THU	28/08/1986	*****68	Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
201	ĐỖ VĂN THỨC	27/04/1993	*****52	Xã Quý Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
202	ĐOÀN THỊ LINH THƯƠNG	03/09/1994	*****85	Xã An Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
203	NGUYỄN THỊ THƯƠNG	03/07/1994	*****33	Xã An Châu, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
204	TRẦN THỊ THƯƠNG	24/02/1995	*****01	Xã Hợp Minh, Tỉnh Nghệ An	x		
205	TRỊNH THỊ THƯƠNG	10/11/1981	*****05	Xã Tân Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
206	TRƯỜNG THỊ THƯƠNG	20/03/1989	*****49	Xã Quỳnh Sơn, Tỉnh Nghệ An	x		
207	HOÀNG VĂN TIẾN	02/07/1993	*****10	Xã Tân Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
208	TRẦN THỊ TÌNH	24/11/2004	*****92	Xã Tân Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
209	TRẦN QUỐC TOÀN	09/09/1985	*****03	Xã An Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
210	CAO THỊ TRANG	22/04/2008	*****54	Xã An Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
211	NGUYỄN THỊ THÙY TRÂM	14/05/2008	*****20	Xã An Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
212	TRẦN NGỌC BẢO TRÂM	20/07/2005	*****62	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
213	CAO THỊ TRÂN	03/01/2003	*****89	Xã An Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
214	NGUYỄN MINH TRÍ	15/05/2008	*****31	Xã An Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
215	CAO HOÀNG PHƯƠNG TRINH	14/04/2008	*****36	Xã Tân Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
216	CAO XUÂN TRỊNH	12/08/1991	*****15	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
217	NGUYỄN ĐỨC TRUNG	24/08/1980	*****72	Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An	x	C	
218	TRẦN QUANG TRUNG	18/02/2004	*****87	Xã Thường Tín, Thành phố Hà Nội	x	B	
219	CAO BÁ TRƯỜNG	04/05/2008	*****32	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
220	NGUYỄN VĂN TÚ	09/05/2008	*****97	Xã An Châu, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
221	NGÔ ANH TUẤN	10/09/2006	*****06	Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An	x	B	
222	NGUYỄN CÔNG TUẤN	11/07/1997	*****03	Xã Yên Thành, Tỉnh Nghệ An	x		
223	PHAN HUY TUẤN	09/10/2006	*****87	Xã Tân Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
224	VÕ VĂN TUẤN	04/04/1990	*****09	Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
225	VŨ ANH TUẤN	16/07/1981	*****27	Xã Tân Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
226	ĐẶNG XUÂN TÙNG	15/03/1991	*****47	Xã An Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
227	CAO THỊ TUYẾT	07/04/2000	*****68	Xã An Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
228	PHẠM VĂN TƯỜNG	02/01/1986	*****27	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
229	HOÀNG THỊ THU UYÊN	23/11/2007	*****31	Xã An Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
230	NGUYỄN THỊ VÂN	10/05/1994	*****79	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
231	TRẦN THỊ HỒNG VÂN	28/07/1987	*****67	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
232	PHẠM HOÀNG HÀ VI	25/04/2006	*****81	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
233	NGUYỄN AN VỊ	10/10/1991	*****87	Xã Quỳnh Thắng, Tỉnh Nghệ An	x		
234	NGUYỄN NGỌC VŨ	06/05/2008	*****09	Xã Tân Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
235	BÙI THỊ THẢO VY	12/05/2008	*****49	Xã An Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
236	NGUYỄN THANH XUÂN	20/04/1988	*****15	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
237	TRẦN THỊ XUÂN	02/02/1990	*****02	Xã Vân Du, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
238	PHẠM THỊ LAN ANH	18/11/2001	*****71	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
239	NGUYỄN THỊ BÍCH	11/09/1990	*****06	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
240	TRƯƠNG THỊ MỸ CHI	07/11/1994	*****06	Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An	x		
241	HOÀNG VĂN DŨNG	19/05/2003	*****08	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
242	LÊ PHẠM THỊ DƯƠNG	23/08/1999	*****71	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
243	NGUYỄN VĂN GIANG	24/08/1996	*****99	Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An	x		
244	HOÀNG THỊ MỸ HẠNH	24/10/1985	*****25	Xã Yên Thành, Tỉnh Nghệ An	x		
245	NGÔ THỊ HẰNG	05/09/2000	*****54	Xã Quỳnh Phú, Tỉnh Nghệ An	x		
246	NGUYỄN THỊ THANH HẰNG	06/06/1995	*****09	Xã Quỳnh Phú, Tỉnh Nghệ An	x		
247	ĐÀO THỊ HẬU	06/11/2000	*****88	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
248	NGUYỄN THỊ HIÊN	02/10/1994	*****56	Xã Quỳnh Phú, Tỉnh Nghệ An	x		
249	LÊ THỊ HIỆP	15/03/1998	*****76	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
250	HỒ THỊ HOA	04/09/1995	*****78	Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An	x		
251	LÊ THỊ HOA	02/10/1995	*****46	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
252	NGUYỄN THỊ HỒNG HOA	16/06/1996	*****89	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
253	ĐÀO THỊ HỒNG	08/03/1996	*****58	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
254	LÊ THỊ HUỆ	20/07/1994	*****22	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
255	NGUYỄN THỊ HUYỀN	07/12/2004	*****97	Xã Quỳnh Phú, Tỉnh Nghệ An	x		
256	TRƯỜNG THỊ THU HUYỀN	23/08/2002	*****33	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
257	HOÀNG THỊ HƯỜNG	30/01/2002	*****77	Xã Quỳnh Phú, Tỉnh Nghệ An	x		
258	NGUYỄN THU HƯỜNG	08/06/2007	*****04	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
259	ĐINH THỊ NGỌC LINH	08/05/2005	*****06	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
260	CAO BÁ LONG	14/03/1995	*****80	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
261	NGÔ THỊ LƯƠNG	25/03/1994	*****32	Xã Quỳnh Phú, Tỉnh Nghệ An	x		
262	TRẦN THỊ LỰU	11/10/1994	*****67	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
263	NGUYỄN THỊ TRÀ MY	02/06/2000	*****51	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
264	VŨ THỊ NA	03/08/2001	*****51	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
265	TRẦN THỊ HỒNG NGỌC	12/01/1995	*****27	Xã Giai Lạc, Tỉnh Nghệ An	x		
266	ĐINH THỊ NHUNG	06/07/1999	*****49	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
267	HÀ THỊ NHUNG	06/08/2002	*****80	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
268	VŨ THỊ HỒNG NHUNG	22/03/2003	*****26	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
269	VŨ THỊ HỒNG NHUNG	12/10/1999	*****73	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
270	THÁI THỊ NƯƠNG	10/09/1994	*****92	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
271	NGUYỄN THỊ LAN OANH	27/07/2005	*****04	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
272	TRẦN THỊ TÚ OANH	27/12/1994	*****21	Xã Quỳnh Phú, Tỉnh Nghệ An	x		
273	PHAN HỒNG QUÂN	25/08/2003	*****74	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
274	LÊ THỊ SAN	09/05/1998	*****66	Xã Quỳnh Phú, Tỉnh Nghệ An	x		
275	NGUYỄN THỊ THU SƯƠNG	09/03/1999	*****60	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
276	HOÀNG THỊ THANH TÂM	14/11/2002	*****95	Xã Bình Minh, Tỉnh Nghệ An	x		
277	NGUYỄN THỊ THANH	02/09/1997	*****10	Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An	x		
278	ĐẶNG THỊ THANH THẢO	15/05/1999	*****71	Xã Quỳnh Phú, Tỉnh Nghệ An	x		
279	ĐẬU THỊ THẢO	29/10/1997	*****91	Xã Quỳnh Phú, Tỉnh Nghệ An	x		
280	NGUYỄN VĂN THẮNG	05/05/2001	*****14	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
281	PHẠM THỊ THOẢNG	10/04/1998	*****81	Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An	x		
282	CHU THỊ HỒNG THÙY	08/01/2001	*****30	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
283	HỒ THỊ THỦY	09/09/1994	*****31	Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An	x		
284	NGUYỄN THỊ TRANG	10/10/1994	*****85	Xã Quỳnh Phú, Tỉnh Nghệ An	x		
285	TRẦN THỊ THÙY TRANG	03/07/2006	*****83	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
286	HỒ THỊ CẨM VÂN	09/03/1998	*****90	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
287	NGÔ THỊ VUI	27/04/1998	*****40	Xã Quỳnh Phú, Tỉnh Nghệ An	x		
288	NGUYỄN VĂN YÊN	22/06/1998	*****85	Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
289	LÊ THỊ YẾN	01/04/1995	*****39	Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An	x		
290	NGUYỄN THỊ NGỌC	22/12/1997	*****24	Xã Diễn Châu, T. Nghệ An	x		
291	TRẦN THỊ KIM	01/07/1988	*****44	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
292	TRẦN THỊ HƯƠNG	17/09/1995	*****27	Xã Giai Lạc, Tỉnh Nghệ An	x		
293	TRẦN HUY LỰC	26/11/1994	*****08	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
294	TẶNG MẠNH QUÂN	02/08/2006	*****38	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
295	NGUYỄN THỊ THANH THANH	06/10/2005	*****13	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
296	BÙI THỊ TRƯỜNG	01/07/1982	*****98	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
297	CAO THỊ HẰNG	02/10/1983	*****96	Xã An Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
298	NGUYỄN VĂN THỂ	12/01/1975	*****74	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
299	PHẠM VĂN ĐÌNH	20/11/1996	*****34	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
300	ĐẶNG QUANG HUY	14/05/2007	*****61	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
301	NGUYỄN THỊ NHÃ	27/06/1986	*****59	Xã Bình Minh, Tỉnh Nghệ An	x		
302	NGUYỄN THỊ VÂN ANH	01/04/2007	*****06	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
303	TRẦN THỊ LAN	10/09/1982	*****86	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
304	VƯƠNG THỊ NHI	09/09/2007	*****28	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
305	PHẠM VĂN THỦY	26/01/2000	*****39	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
306	CAO THỊ MINH KHUÊ	21/09/1994	*****64	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
307	VÕ VĂN QUỲNH	25/03/2007	*****31	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
308	VI THỊ MỸ TÂM	01/02/2003	*****59	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
309	NGUYỄN VĂN TRƯỜNG	28/02/2007	*****93	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
310	VŨ VĂN CƯỜNG	12/10/1983	*****35	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
311	VŨ THỊ HẢI	06/01/1993	*****58	Xã Quan Thành, Tỉnh Nghệ An	x		
312	ĐẬU THỊ HÒA	25/05/1993	*****14	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
313	HỒ SỸ HUYỀN	14/09/2002	*****83	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
314	PHẠM THỊ NGÀ	29/07/1997	*****96	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
315	CAO THỊ NHUNG	05/07/1987	*****06	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
316	PHAN THỊ SỬU	01/07/1985	*****73	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
317	HOÀNG THỊ THU TRANG	01/09/2002	*****83	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
318	TẠ THỊ TUYẾT	30/05/1982	*****08	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
319	NGUYỄN THỊ AN	02/09/1991	*****36	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An	x		
320	HỒ THỊ HOA	25/10/1990	*****49	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
321	HOÀNG THỊ TÂN	01/01/1982	*****40	Xã Quỳnh Phú, Tỉnh Nghệ An	x		
322	NGUYỄN THỊ VINH	13/03/1984	*****59	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
323	NGUYỄN THỊ HIỀN	14/04/1997	*****59	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
324	HOÀNG THỊ LÀI	08/08/1983	*****53	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
325	NGUYỄN THỊ NGỌC	10/11/1996	*****58	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
326	NGUYỄN THỊ ĐÀO	25/05/1985	*****51	Xã Quỳnh Anh, Tỉnh Nghệ An	x		
327	NGUYỄN THỊ HÀ	10/09/1982	*****38	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
328	NGÂN THỊ HẰNG	04/12/1987	*****32	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
329	HỒ THỊ HÒA	12/07/1997	*****17	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
330	HỒ THỊ HỒNG	06/01/1990	*****77	Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An	x		
331	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	15/03/1988	*****81	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
332	NGUYỄN THỊ THANH	23/06/1981	*****78	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
333	NGUYỄN THỊ THU	06/07/1990	*****87	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
334	NGUYỄN THỊ THƯƠNG	05/05/1993	*****76	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
335	CHU THỊ TÍN	28/08/1985	*****81	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
336	ĐẶNG THỊ HẢI	14/09/1980	*****58	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
337	CAO THỊ HỒNG	15/05/2005	*****21	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
338	VŨ THỊ HƯƠNG	20/12/1970	*****40	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
339	HỒ THỊ MỸ LINH	01/09/1996	*****31	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
340	NGUYỄN THÙY LINH	07/06/2002	*****11	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
341	HỒ THỊ BÍCH LOAN	25/07/2007	*****88	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
342	PHAN THỊ THƠ	01/02/2007	*****72	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
343	CHU THỊ VÂN	20/11/2000	*****93	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
344	LÊ THỊ CHÂU	25/04/2004	*****90	Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
345	TRẦN VĂN ĐƯỢC	21/12/1984	*****57	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
346	NGUYỄN HOÀNG ANH TUẤN	26/11/2007	*****69	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
347	NGUYỄN QUỐC CƯỜNG	16/06/2006	*****25	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
348	HOÀNG VĂN THUẬN	16/11/2002	*****82	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
349	CAO THỊ THƯỜNG	01/07/2000	*****06	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
350	BÙI THỊ YẾN	10/01/1997	*****22	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
351	VÕ THỊ ĐÀI	20/08/1988	*****86	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
352	ĐINH THỊ LAM	24/07/1977	*****53	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
353	NGUYỄN THỊ UYÊN NHI	13/04/2007	*****33	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
354	PHẠM THỊ THẢO	12/04/1988	*****51	Xã Hải Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
355	PHẠM THỊ THỦY	02/01/1997	*****79	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
356	HỒ THỊ TRÂM	30/05/1990	*****46	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
357	NGUYỄN THỊ KIM DUNG	29/10/1995	*****49	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
358	NGUYỄN THỊ GIANG	02/08/1990	*****43	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
359	BÙI TRỌNG HẢI	16/01/2008	*****61	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
360	LÊ THỊ HẢI	01/08/1977	*****27	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
361	CAO THỊ HIÊN	25/11/1984	*****48	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
362	NGUYỄN THỊ HIÊN	01/07/1984	*****33	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
363	HỒ VĂN HÒA	06/06/1980	*****97	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
364	ĐẬU THỊ HỒNG	10/10/1993	*****39	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
365	NGUYỄN THỊ HỘI	10/06/1983	*****72	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
366	LÊ THANH HUYỀN	01/03/1981	*****33	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
367	TRẦN QUỐC HÙNG	22/01/2007	*****29	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
368	HỒ THỊ HƯƠNG	11/04/1990	*****16	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
369	VÕ THỊ LAM	01/07/1973	*****83	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
370	HOÀNG THỊ PHƯƠNG LAN	25/10/2006	*****87	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
371	VÕ VĂN LẠNG	08/04/2000	*****58	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
372	NGUYỄN THỊ LỊCH	05/10/1979	*****76	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
373	CAO THỊ LIÊN	10/11/1974	*****93	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
374	PHẠM SỸ LỘC	16/06/1998	*****84	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
375	NGUYỄN THỊ LÝ	26/07/1974	*****72	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
376	NGUYỄN THỊ MAI	30/01/1980	*****67	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
377	TRẦN THỊ MỸ	19/05/1988	*****23	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
378	TRƯỜNG THỊ NGÂN	14/06/1988	*****77	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
379	HOÀNG THỊ NGỌC	06/01/1994	*****63	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
380	NGUYỄN THỊ NHÀN	20/10/1975	*****37	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
381	NGÔ THỊ NHUNG	10/07/1983	*****71	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
382	TRẦN THỊ OANH	02/04/1977	*****58	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
383	HOÀNG THỊ PHÚ	11/05/1982	*****83	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
384	BÙI NGỌC QUANG	17/05/1969	*****21	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
385	TRẦN HỒNG QUÂN	25/08/1975	*****56	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
386	NGUYỄN CÔNG THIỆU	01/08/1981	*****54	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
387	PHAN THỊ THƠ	15/08/1991	*****10	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
388	ĐẶNG THỊ THỦY	01/03/2001	*****39	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
389	BÙI QUANG TIẾN	19/10/2007	*****91	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
390	LƯU VĂN TRIỂN	28/06/1991	*****22	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
391	BÙI THỊ TUYẾT	08/03/1983	*****76	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
392	CAO THỊ VÂN	20/09/1965	*****23	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
393	TRẦN THỊ XUÂN	15/04/1981	*****85	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
394	NGUYỄN THỊ DUNG	26/08/1976	*****43	Xã Hải Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
395	NGUYỄN THỊ HÂN	10/03/1993	*****67	Xã An Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
396	THÁI VĂN HẠNH	01/06/2007	*****53	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
397	CAO THỊ HỒNG	17/07/1977	*****62	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
398	ĐẶNG THỊ KHANH	16/05/1982	*****61	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
399	CAO THỊ LẠC	24/11/1976	*****67	Xã An Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
400	CAO THỊ PHƯƠNG LINH	29/10/2007	*****78	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
401	NGUYỄN THỊ NGỌC	04/09/2007	*****19	Xã Tân Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
402	HOÀNG THỊ QUẾ	14/08/1993	*****35	Xã Tân Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
403	TRƯƠNG THỊ THẢO	07/05/2003	*****39	Xã An Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
404	TRẦN VĂN THỦY	02/11/2006	*****57	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
405	NGUYỄN THỊ XUÂN	10/04/1987	*****39	Xã Hải Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
406	TRẦN THỊ DIỄN	15/05/1975	*****40	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
407	NGUYỄN THỊ HÀ	20/07/1983	*****50	Xã Hải Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
408	CAO VĂN THẨM	20/12/1963	*****56	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		
409	PHAN THỊ THÁI TRANG	20/12/1985	*****86	Xã Hải Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		

Số: /QĐ-CAT-PC08

Nghệ An, ngày tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
TỔ CHỨC KỲ SÁT HẠCH LÁI XE

GIÁM ĐỐC CÔNG AN TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ Thông tư số 09/2025/TT-BCA ngày 25/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư số 12/2025/TT-BCA ngày 28/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về sát hạch, cấp giấy phép lái xe; cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế; Theo đề nghị của đồng chí Trưởng phòng Cảnh sát giao thông.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép tổ chức kỳ sát hạch lái xe mô tô cho tổng số: 308 thí sinh, hạng A1 (có danh sách thí sinh dự thi kèm theo).

Kỳ sát hạch được tiến hành ngày 31/5/2026 tại Trung tâm Đào tạo lái xe cơ giới đường bộ Sông Biển, địa chỉ: số 26 đường Nguyễn Văn Trỗi, phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An (có mã QR kèm theo).

Điều 2. Thành lập Hội đồng sát hạch gồm các thành viên có tên dưới đây:

1. Đồng chí Trung tá Hoàng Lê Anh, Chức vụ: Phó Trưởng Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh, Chủ tịch Hội đồng;

2. Đồng chí Đại úy Nguyễn Văn Phương, Chức vụ: Phó Đội trưởng Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh, Phó Chủ tịch Hội đồng;

3. Ông: Lý Ngọc Hùng, Chức vụ: Giám đốc Trung tâm Đào tạo lái xe cơ giới đường bộ Sông Biển, Ủy viên Hội đồng;

4. Đồng chí Đại úy Lê Cảnh Đức, Chức vụ: Cán bộ Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh, Thư ký.

5. Các sát hạch viên (có danh sách kèm theo).

Trách nhiệm của từng thành viên do Chủ tịch hội đồng phân công.

Điều 3. Hội đồng sát hạch có các nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Thông tư số 12/2025/TT-BCA ngày 28/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về sát hạch, cấp giấy phép lái xe; cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế. Kết thúc kỳ sát hạch, lập biên bản tổng hợp kết quả sát hạch, Hội đồng sát hạch tự giải thể.

Điều 4. Hội đồng sát hạch và thí sinh có tên tại các Điều 1, Điều 2 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Đ/c Giám đốc | (để báo cáo)
- Cục C08 BCA
- Như Điều 4 (để thực hiện);
- Lưu: VT, PC08(Lực).



**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Đại tá Nguyễn Đức Cường

DANH SÁCH SÁT HẠCH VIÊN

(Kèm theo Quyết định số: /CAT-PC08 ngày /5/2026 của Công an tỉnh)

TT	CẤP BẬC, HỌ TÊN	NHIỆM VỤ
1	Đại úy Nguyễn Văn Phương	Sát hạch viên
2	Trung tá Bùi Thanh Sơn	Sát hạch viên
3	Thiếu tá Nguyễn Việt Cường	Sát hạch viên
4	Đại úy Nguyễn Quốc Anh	Sát hạch viên

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ SÁT HẠCH ĐỀ CẤP GIẤY PHÉP LÁI XE
(Kèm theo Quyết định số: 2855/QĐ-CAT-PC08 ngày 27 tháng 5 năm 2026 của Công an tỉnh Nghệ An)

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
1	NGUYỄN HOÀNG AN	22/01/2008	*****35	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
2	ĐÀO TÂN AN	18/04/2008	*****92	Xã Yên Thành, Tỉnh Nghệ An	x		
3	HOÀNG THÚY AN	21/01/2008	*****72	Xã Nghi Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
4	HOÀNG THỊ HUYỀN AN	03/05/2008	*****95	Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
5	ĐẶNG BÁ MINH ANH	15/01/2008	*****12	Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
6	ĐẶNG THỊ VÂN ANH	24/02/2008	*****44	Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
7	ĐẶNG TÚ ANH	26/04/2008	*****17	Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
8	ĐẬU NGUYỄN NGỌC ANH	27/04/2008	*****18	Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
9	PHÙNG THỊ VÂN ANH	25/02/2008	*****85	Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
10	NGUYỄN THỊ HOÀNG ANH	23/03/2008	*****85	Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
11	HOÀNG QUỐC ANH	15/03/2008	*****55	Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
12	NGUYỄN THỊ QUỲNH ANH	14/03/2008	*****62	Phường Vinh Hưng, Tỉnh Nghệ An	x		
13	NGUYỄN THỊ THÙY ANH	12/03/2008	*****93	Phường Vinh Hưng, Tỉnh Nghệ An	x		
14	NGUYỄN THỊ NGỌC ANH	10/01/2008	*****18	Xã Yên Trung, Tỉnh Nghệ An	x		
15	NGUYỄN HỮU HOÀNG ANH	10/01/2008	*****32	Xã Yên Trung, Tỉnh Nghệ An	x		
16	NGUYỄN QUỐC ANH	04/01/2008	*****25	Xã Yên Trung, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
17	ĐINH NGUYỄN MAI ANH	16/02/2008	*****03	Xã Yên Trung, Tỉnh Nghệ An	x		
18	HOÀNG THỊ LAN ANH	03/01/2008	*****54	Phường Vinh Phú, Tỉnh Nghệ An	x		
19	LÊ VIỆT ANH	02/03/2008	*****37	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
20	VÕ HỒNG ANH	26/04/2008	*****42	Xã Hải Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
21	NGUYỄN THỊ VÂN ANH	21/03/2008	*****91	Xã Hải Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
22	NGUYỄN THỊ NGỌC ÁNH	18/03/2008	*****44	Xã Nghi Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
23	VI ĐỨC ÁNH	25/09/2007	*****17	Xã Quế Phong, Tỉnh Nghệ An	x		
24	NGUYỄN NGỌC ÁNH	02/01/2008	*****85	Xã Yên Trung, Tỉnh Nghệ An	x		
25	TRẦN THỊ NGỌC ÁNH	25/03/2008	*****32	Xã Yên Trung, Tỉnh Nghệ An	x		
26	TRƯƠNG THỊ HẢI ÂU	15/03/2008	*****81	Xã Yên Trung, Tỉnh Nghệ An	x		
27	PHẠM ĐÌNH BÁCH	19/02/2008	*****25	Phường Vinh Hưng, Tỉnh Nghệ An	x		
28	LÊ TRẦN BÁCH	13/12/2007	*****60	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x	B	
29	KHA CHÍ BẢO	14/08/2007	*****60	Phường Vinh Phú, Tỉnh Nghệ An	x		
30	NGUYỄN TRỌNG GIA BẢO	07/05/2008	*****30	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
31	NGUYỄN ĐÌNH GIA BẢO	10/01/2008	*****00	Phường Vinh Hưng, Tỉnh Nghệ An	x		
32	VÕ ĐÌNH BẢO	01/05/2008	*****88	Phường Vinh Hưng, Tỉnh Nghệ An	x		
33	HOÀNG QUỐC BẢO	24/03/2008	*****05	Xã Yên Trung, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
34	NGUYỄN DUY BẢO	04/01/2008	*****31	Xã Yên Trung, Tỉnh Nghệ An	x		
35	NGUYỄN THỊ NGỌC BÍCH	16/03/2008	*****81	Xã Nghi Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
36	HÀ VĂN BÌNH	17/09/1977	*****35	Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
37	HOÀNG NGHĨA BÌNH	02/01/2008	*****36	Xã Yên Trung, Tỉnh Nghệ An	x		
38	NGUYỄN TRỌNG HƯNG BÌNH	19/02/2007	*****74	Xã Đan Hải, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
39	NGUYỄN BẢO CHÂN	16/03/2008	*****57	Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
40	TRẦN THỊ BẢO CHÂU	02/04/2008	*****94	Xã Yên Trung, Tỉnh Nghệ An	x		
41	NGUYỄN THỊ AN CHÂU	11/03/2008	*****57	Xã Nam Đàn, Tỉnh Nghệ An	x		
42	HOÀNG KIM BẢO CHÂU	08/04/2008	*****28	Xã Hải Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
43	NGUYỄN ĐẶNG QUỲNH CHI	27/02/2008	*****74	Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
44	NGUYỄN THỊ XUÂN CHI	02/01/2008	*****03	Xã Phúc Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
45	HOÀNG XUÂN CHIẾN	03/05/2008	*****50	Xã Yên Trung, Tỉnh Nghệ An	x		
46	MOONG VĂN CHIẾN	11/09/2003	*****07	Xã Hữu Kiệt, Tỉnh Nghệ An	x		
47	NGUYỄN ĐÌNH CHÍNH	16/01/2008	*****10	Xã Yên Trung, Tỉnh Nghệ An	x		
48	LÊ MẠNH CƯỜNG	01/03/2008	*****91	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
49	NGUYỄN THẾ CƯỜNG	15/10/2004	*****03	Xã Nghi Xuân, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
50	PHAN NGUYỄN HẢI ĐĂNG	06/02/2008	*****06	Xã Đông Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
51	PHAN BÙI ĐẠT	09/02/2008	*****76	Xã Yên Trung, Tỉnh Nghệ An	x		
52	NGUYỄN HỮU ĐẠT	25/02/2008	*****62	Xã Yên Trung, Tỉnh Nghệ An	x		
53	NGUYỄN THÀNH ĐẠT	05/05/2008	*****17	Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
54	CAO ĐĂNG THÀNH ĐẠT	06/02/2008	*****52	Xã Đô Lương, Tỉnh Nghệ An	x		
55	HOÀNG PHÚC ĐẠT	26/03/2008	*****71	Xã Hải Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
56	ĐINH THỊ MỸ DIÊN	03/05/2008	*****57	Xã Yên Trung, Tỉnh Nghệ An	x		
57	NGUYỄN HỮU ĐIỆP	12/02/2007	*****47	Xã Yên Trung, Tỉnh Nghệ An	x		
58	NGUYỄN VĂN ĐỊNH	10/03/1973	*****48	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x	B2	
59	ĐẶNG THỊ KHẢ DOANH	13/03/2008	*****26	Xã Nghi Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
60	HÀ MẠNH ĐÔNG	14/03/2008	*****86	Xã Yên Trung, Tỉnh Nghệ An	x		
61	HOÀNG TRƯỜNG ĐÔNG	18/01/2008	*****13	Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
62	PHẠM BÁ ĐỨC	28/04/2008	*****32	Xã Yên Trung, Tỉnh Nghệ An	x		
63	NGUYỄN THỊ THÙY DUNG	10/04/2008	*****40	Xã Đông Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
64	VỖ THỊ MỸ DUNG	12/04/2007	*****13	Xã Nghi Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
65	LŨ TIẾN DŨNG	31/01/2008	*****26	Xã Nghĩa Đàn, Tỉnh Nghệ An	x		
66	LÊ TIẾN DŨNG	14/02/2008	*****92	Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
67	LÊ TIẾN DŨNG	08/12/2007	*****82	Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
68	HOÀNG TIẾN DŨNG	24/04/2008	*****37	Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
69	HOÀNG VĂN DŨNG	17/09/1998	*****93	Xã Hưng Nguyên, Tỉnh Nghệ An	x	C	
70	NGUYỄN TÙNG DƯƠNG	04/04/2007	*****84	Xã Phúc Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
71	NGUYỄN TRẦN ANH DUY	07/04/2008	*****78	Xã Đông Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
72	NGUYỄN BÁ DUY	19/03/2008	*****06	Xã Yên Trung, Tỉnh Nghệ An	x		
73	LÊ THỊ GIANG	07/05/2008	*****63	Xã Yên Trung, Tỉnh Nghệ An	x		
74	NGUYỄN THỊ GIANG	01/05/2008	*****55	Xã Yên Trung, Tỉnh Nghệ An	x		
75	TRẦN THỊ HÀ GIANG	26/05/2000	*****45	Xã Can Lộc, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
76	VÕ CÔNG GIÁP	04/05/1995	*****66	Xã Hưng Nguyên Nam, Tỉnh Nghệ An	x	B	
77	NGÔ VĂN GIÁP	11/01/2008	*****24	Xã Hải Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
78	NGUYỄN XUÂN HẢI	02/01/2008	*****42	Xã Hải Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
79	NGUYỄN HUY HOÀNG HẢI	21/03/2008	*****30	Xã Đông Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
80	PHAN BÍCH HẰNG	06/03/2008	*****77	Xã Nghi Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
81	LƯỜNG THỊ THU HIỀN	09/02/2008	*****91	Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
82	TRẦN THỊ THU HIỀN	16/02/2008	*****31	Xã Yên Trung, Tỉnh Nghệ An	x		
83	ĐẶNG HỒNG HIẾU	12/04/2008	*****79	Xã Yên Trung, Tỉnh Nghệ An	x		
84	LÊ NHƯ HIẾU	25/04/2008	*****45	Xã Nghi Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
85	TRẦN THỊ HOÀI	09/04/1988	*****36	Xã Nghi Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
86	NGUYỄN VIỆT HOÀNG	08/04/2008	*****14	Phường Vinh Phú, Tỉnh Nghệ An	x		
87	LÊ MINH HOÀNG	23/02/2008	*****03	Phường Vinh Hưng, Tỉnh Nghệ An	x		
88	NGUYỄN CẢNH HOÀNG	30/04/2008	*****92	Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
89	NGUYỄN VĂN HOÀNG	19/03/2008	*****42	Xã Đông Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
90	VÕ VĂN HOÀNG	06/03/2008	*****56	Xã Đông Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
91	NGUYỄN KẾ HỘI	24/01/2008	*****92	Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
92	NGUYỄN THỊ LAM HỒNG	22/03/2008	*****78	Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
93	NGUYỄN THỊ HỒNG	05/03/2008	*****88	Xã Hải Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
94	TRẦN THỊ THU HỒNG	01/01/2008	*****89	Xã Hải Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
95	NGUYỄN MẠNH HÙNG	15/01/2008	*****00	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
96	NGUYỄN VIỆT HÙNG	12/06/2005	*****51	Xã Hoa Quân, Tỉnh Nghệ An	x		
97	NGUYỄN ĐÌNH VIỆT HÙNG	17/04/2008	*****85	Phường Vinh Hưng, Tỉnh Nghệ An	x		
98	NGUYỄN THỊ THANH HƯƠNG	15/04/2008	*****09	Xã Yên Trung, Tỉnh Nghệ An	x		
99	NGUYỄN ĐÌNH HUY	20/02/2008	*****74	Xã Đông Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
100	VI QUANG HUY	03/03/2002	*****59	Xã Con Cuông, Tỉnh Nghệ An	x		
101	ĐOÀN NGỌC HUYỀN	13/12/2007	*****47	Phường Tân Mai, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
102	BÙI THỊ THANH HUYỀN	19/08/2007	*****24	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
103	NGUYỄN NGỌC KHÁNH HUYỀN	28/03/2008	*****10	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
104	NGUYỄN THANH HUYỀN	10/12/2007	*****31	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
105	LÊ THỊ THANH HUYỀN	11/04/2008	*****83	Xã Hải Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
106	LÊ THỊ NGỌC HUYỀN	23/03/2007	*****45	Xã Đông Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
107	ĐẶNG THỊ THANH HUYỀN	14/02/2008	*****79	Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
108	HOÀNG NỮ KHÁNH HUYỀN	02/01/2008	*****33	Xã Yên Trung, Tỉnh Nghệ An	x		
109	PHẠM VIỆT KHANG	07/09/2007	*****03	Xã Nghĩa Lâm, Tỉnh Nghệ An	x		
110	LÊ BẢO KHANH	14/03/2008	*****46	Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
111	NGUYỄN ĐẠO ĐỨC KHÁNH	17/01/2008	*****80	Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
112	NGUYỄN TÚ KHÁNH	21/03/2008	*****01	Phường Vinh Phú, Tỉnh Nghệ An	x		
113	NGUYỄN HỮU NAM KHÁNH	21/04/2008	*****65	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
114	NGUYỄN ANH KHOA	05/11/2007	*****62	Phường Vinh Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
115	HOÀNG PHÚC THƯỜNG KIỆT	26/03/2008	*****24	Xã Hải Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
116	PHẠM ANH KIỆT	18/02/2008	*****02	Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
117	NGUYỄN ĐÌNH KIỆT	10/02/2008	*****61	Xã Yên Trung, Tỉnh Nghệ An	x		
118	BẠCH THỊ MỸ KIM	04/05/2008	*****51	Phường Vinh Phú, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
119	TRƯƠNG THỊ LÀI	22/02/2008	*****57	Xã Phúc Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
120	NGUYỄN THỊ LAN	22/08/2007	*****47	Xã Nghi Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
121	NGUYỄN THỊ KIM LIÊN	21/04/2008	*****56	Xã Hải Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
122	ĐẶNG THỊ HÀ LINH	08/03/2008	*****48	Xã Hải Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
123	NGUYỄN THỊ HÀ LINH	19/03/2008	*****53	Xã Thành Lĩnh, Tỉnh Nghệ An	x		
124	PHÙNG THỊ LINH	11/03/2008	*****85	Xã Hải Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
125	NGUYỄN THỊ KHÁNH LINH	27/04/2008	*****83	Xã Nghi Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
126	ĐẶNG THÙY LINH	01/06/2007	*****97	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
127	VÕ THỊ KHÁNH LINH	11/03/2008	*****84	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
128	TRẦN ĐÌNH YẾN LINH	12/02/2008	*****69	Xã Yên Trung, Tỉnh Nghệ An	x		
129	TRẦN THỊ KHÁNH LINH	12/01/2008	*****85	Xã Yên Trung, Tỉnh Nghệ An	x		
130	TRẦN THỊ KHÁNH LINH	12/04/2008	*****99	Xã Yên Trung, Tỉnh Nghệ An	x		
131	NGUYỄN THỊ KHÁNH LINH	12/03/2002	*****22	Xã Hưng Nguyên, Tỉnh Nghệ An	x		
132	ĐẬU THỊ PHƯƠNG LINH	31/01/2008	*****42	Phường Vinh Hưng, Tỉnh Nghệ An	x		
133	ĐẬU THỊ THÙY LINH	23/02/2008	*****92	Xã Đông Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
134	NGUYỄN VIỆT LỢI	19/02/2008	*****24	Phường Vinh Hưng, Tỉnh Nghệ An	x		
135	LƯU ĐÌNH LỢI	14/03/2008	*****20	Xã Hải Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
136	NGUYỄN THỊ LỢI	11/01/2008	*****49	Xã Hải Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
137	NGUYỄN ĐẠI LONG	08/04/2008	*****67	Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
138	PHAN THỊ HIỀN LƯƠNG	04/02/2007	*****97	Xã Hải Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
139	LÊ KHÁNH LY	10/03/2008	*****84	Xã Nghi Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
140	NGUYỄN KHÁNH LY	20/03/2008	*****05	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
141	HOÀNG KHÁNH LY	04/03/2008	*****98	Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
142	NGUYỄN KHÁNH LY	14/01/2008	*****22	Xã Đông Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
143	NGUYỄN TRẦN NGỌC MAI	09/04/2008	*****44	Phường Vinh Hưng, Tỉnh Nghệ An	x		
144	VÕ NGỌC MAI	13/04/2008	*****50	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
145	ĐẶNG THỊ MAI	05/02/2008	*****62	Xã Nghi Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
146	NGUYỄN SỸ MẠNH	11/04/2008	*****93	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
147	HOÀNG VĂN MẪU	08/05/2008	*****43	Xã Hải Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
148	NGUYỄN DANH MINH	10/04/1990	*****16	Xã Văn Kiếu, Tỉnh Nghệ An	x	B	
149	HỒ NHẬT MINH	09/05/2008	*****60	Xã Hưng Nguyên, Tỉnh Nghệ An	x		
150	NGUYỄN QUANG MINH	08/02/2008	*****88	Xã Yên Trung, Tỉnh Nghệ An	x		
151	ĐINH THỊ LỆ MY	15/01/2008	*****77	Xã Yên Trung, Tỉnh Nghệ An	x		
152	ĐINH THỊ TRÀ MY	15/01/2008	*****73	Xã Yên Trung, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
153	NGUYỄN TRÀ MY	10/02/2008	*****66	Xã Hải Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
154	NGÔ HÀ TRÀ MY	01/05/2008	*****30	Xã Nghi Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
155	LÊ NGUYỄN HÀ MY	03/05/2008	*****47	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
156	BÙI LÊ TRÀ MY	07/02/2008	*****65	Phường Bình Trị Đông, Thành phố Hồ Chí Minh	x		
157	HÀ THỊ NA	27/09/2007	*****75	Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
158	NGUYỄN XUÂN NAM	18/04/2008	*****35	Xã Yên Trung, Tỉnh Nghệ An	x		
159	NGUYỄN HOÀNG NAM	01/04/2008	*****57	Phường Cửa Lò, Tỉnh Nghệ An	x		
160	PHAN HOÀI NAM	05/05/2008	*****50	Phường Vinh Phú, Tỉnh Nghệ An	x		
161	NGUYỄN VĂN NGA	05/02/2008	*****83	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
162	NGUYỄN NGỌC NGA	25/04/2008	*****49	Xã Nghi Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
163	ĐÀO THỊ NGÀ	24/04/2008	*****52	Xã Yên Trung, Tỉnh Nghệ An	x		
164	TRẦN HÀ NGÂN	15/02/2008	*****12	Phường Vinh Hưng, Tỉnh Nghệ An	x		
165	TRẦN THỊ THÚY NGÂN	22/04/2008	*****06	Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
166	NGUYỄN THỊ TUYẾT NGÂN	13/04/2001	*****79	Xã Nghi Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
167	NGUYỄN THỊ KIM NGÂN	20/03/2008	*****67	Xã Hải Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
168	TẠ THỊ NGÂN	29/02/2008	*****10	Xã Hải Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
169	HOÀNG THỊ THANH NGOAN	10/03/2008	*****09	Xã Hải Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
170	HOÀNG THỊ HỒNG NGỌC	28/03/2008	*****79	Xã Hải Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
171	NGUYỄN THẢO NGỌC	02/05/2008	*****23	Xã Đông Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
172	NGUYỄN CÔNG NGUYỄN	16/01/2008	*****68	Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
173	NGUYỄN THỊ THẢO NGUYỄN	20/02/2008	*****23	Xã Yên Trung, Tỉnh Nghệ An	x		
174	NGUYỄN THỊ HẠNH NGUYỄN	07/01/2008	*****42	Xã Nghi Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
175	LÊ AN NGUYỄN	12/02/2008	*****03	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
176	NGUYỄN THẢO NGUYỄN	19/03/2008	*****71	Phường Vinh Phú, Tỉnh Nghệ An	x		
177	HOÀNG THỊ LINH NHÂM	12/04/2008	*****55	Xã Hải Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
178	NGUYỄN BÁ NHÂN	28/01/2008	*****62	Xã Hải Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
179	VÕ LÊ TUYẾT NHI	30/07/2007	*****16	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
180	TRẦN THẢO NHI	17/01/2008	*****28	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
181	NGUYỄN THỊ YẾN NHI	21/01/2008	*****63	Xã Yên Trung, Tỉnh Nghệ An	x		
182	VÕ HUYỀN NHI	15/03/2008	*****46	Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
183	NGUYỄN THỊ YẾN NHI	21/01/2008	*****62	Xã Đông Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
184	HOÀNG LÊ YẾN NHI	21/04/2008	*****92	Xã Tiên Điền, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
185	NGUYỄN THỊ NGỌC NHƯ	20/01/2008	*****61	Xã Yên Trung, Tỉnh Nghệ An	x		
186	NGUYỄN QUỲNH NHƯ	01/02/2008	*****95	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
187	NGUYỄN THỊ QUỲNH NHƯ	27/04/2008	*****02	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
188	NGUYỄN THỊ HOÀI NHƯ	03/01/2008	*****62	Xã Hải Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
189	LÊ THỊ CẨM NHUNG	25/10/2005	*****00	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
190	HỒ THỊ NGỌC OANH	18/01/2008	*****18	Xã Hải Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
191	NGUYỄN THỊ KIỀU OANH	25/03/2008	*****15	Phường Vinh Hưng, Tỉnh Nghệ An	x		
192	NGUYỄN THỊ OANH	10/03/1984	*****80	Xã Yên Trung, Tỉnh Nghệ An	x		
193	NGUYỄN HỮU PHÁT	17/03/2008	*****27	Xã Yên Trung, Tỉnh Nghệ An	x		
194	NGUYỄN KHẮC PHÚ	09/04/2008	*****45	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
195	ĐINH VĂN PHÙNG	30/01/2008	*****68	Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
196	TRẦN THỊ PHƯƠNG	02/05/2008	*****86	Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
197	NGUYỄN THỊ MINH PHƯƠNG	25/04/2008	*****13	Xã Yên Trung, Tỉnh Nghệ An	x		
198	NGUYỄN THIÊN PHƯƠNG	01/01/2008	*****69	Xã Yên Trung, Tỉnh Nghệ An	x		
199	NGUYỄN VĂN PHƯƠNG	17/02/2008	*****97	Xã Yên Trung, Tỉnh Nghệ An	x		
200	NGUYỄN THỊ LAN PHƯƠNG	08/01/2008	*****70	Xã Hải Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
201	VÕ THỊ HỒNG PHƯỢNG	02/02/2008	*****82	Xã Hải Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
202	VÕ HẢI QUÂN	08/03/2008	*****82	Xã Hải Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
203	NGUYỄN ĐÌNH QUÂN	01/02/2008	*****21	Xã Đông Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
204	NGUYỄN DOÃN QUÂN	09/04/2008	*****91	Xã Đông Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
205	NGUYỄN HOÀNG QUÂN	02/02/2008	*****05	Xã Đông Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
206	NGUYỄN VIỆT QUÂN	12/03/2008	*****36	Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
207	ĐINH CHÍ QUANG	09/03/2008	*****87	Xã Yên Trung, Tỉnh Nghệ An	x		
208	PHAN BÙI QUANG	24/04/2008	*****75	Xã Yên Trung, Tỉnh Nghệ An	x		
209	NGUYỄN VĂN QUANG	07/03/2008	*****17	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
210	TRẦN MÃ QUANG	17/01/2008	*****64	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
211	NGUYỄN VĂN QUỐC	23/04/2008	*****88	Xã Hải Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
212	NGUYỄN TÚ QUYÊN	22/04/2008	*****02	Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
213	NGUYỄN VĂN QUYÊN	28/02/2008	*****79	Xã Yên Trung, Tỉnh Nghệ An	x		
214	TRẦN THỊ QUỲNH	27/02/2008	*****49	Xã Yên Trung, Tỉnh Nghệ An	x		
215	HOÀNG THỊ DIỆM QUỲNH	16/02/2008	*****49	Xã Đông Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
216	PHẠM THỊ NHƯ QUỲNH	20/01/2008	*****70	Xã Nghi Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
217	THÁI THỊ NHƯ QUỲNH	20/01/2008	*****84	Xã Nghi Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
218	HOÀNG NHÂN SÂM	20/02/2008	*****69	Xã Hải Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
219	NGUYỄN QUANG SÁNG	20/01/2008	*****97	Xã Đông Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
220	VÕ ANH SINH	11/01/2008	*****78	Xã Yên Trung, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
221	NGUYỄN VĂN SƠN	04/01/2008	*****39	Xã Nghi Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
222	LÊ MINH TÀI	28/07/2007	*****87	Phường Vinh Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
223	NGUYỄN SỸ TÀI	20/03/2008	*****18	Phường Vinh Hưng, Tỉnh Nghệ An	x		
224	LÊ PHẠM TÀI	03/02/2008	*****15	Xã Đông Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
225	LÊ TRẦN THANH THÁI	28/03/2008	*****88	Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
226	NGUYỄN ĐÌNH THẮNG	04/04/1968	*****88	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x	C	
227	PHẠM ĐỨC THẮNG	07/01/2008	*****03	Phường Vinh Phú, Tỉnh Nghệ An	x		
228	NGUYỄN THỊ THANH	22/11/1992	*****79	Xã Yên Trung, Tỉnh Nghệ An	x		
229	HOÀNG VĂN THÀNH	24/03/2008	*****66	Xã Đông Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
230	NGUYỄN THỊ THÀNH	18/02/2008	*****54	Xã Hải Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
231	VŨ HỮU THÀNH	02/02/2008	*****18	Xã Hải Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
232	TRẦN PHƯƠNG THẢO	03/03/2008	*****91	Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
233	TRẦN THỊ PHƯƠNG THẢO	29/09/2007	*****80	Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
234	NGUYỄN THỊ THẢO	19/07/1971	*****45	Xã Nghi Xuân, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
235	PHẠM NAM THIÊN	12/03/2008	*****27	Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
236	NGUYỄN THỊ MINH THIÊN	14/03/2008	*****87	Xã Nghi Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
237	NGUYỄN THỊ THANH THIÊN	01/05/2008	*****04	Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
238	PHAN XUÂN THỊNH	28/02/2008	*****00	Xã Nghi Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
239	TRẦN PHÚC THỊNH	23/04/2008	*****73	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
240	LÊ NGỌC ANH THỤ'	01/01/2008	*****41	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
241	NGUYỄN ANH THỤ'	04/05/2008	*****37	Xã Hải Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
242	PHẠM ANH THỤ'	07/04/2008	*****35	Xã Hải Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
243	TRẦN THỊ ANH THỤ'	06/02/2008	*****18	Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
244	TRẦN THỊ ANH THỤ'	23/03/2008	*****00	Xã Đông Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
245	NGUYỄN THỊ HOÀI THƯƠNG	11/01/2008	*****05	Xã Hải Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
246	SÀM THỊ THƯƠNG	24/05/1994	*****63	Phường Bắc Hồng Lĩnh, Tỉnh Hà Tĩnh	x		
247	NGÔ THỊ THỤY	10/01/2008	*****95	Xã Hải Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
248	NGUYỄN THỊ THỤY	09/04/2008	*****18	Xã Hải Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
249	NGUYỄN THỊ THU THỤY	09/04/2008	*****72	Xã Nghi Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
250	PHẠM THỊ THỤY	23/03/2008	*****09	Xã Nghi Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
251	PHẠM LONG THỤY	21/03/2008	*****19	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
252	HỒ TRỌNG TIẾN	08/04/2008	*****31	Xã Nghi Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
253	NGUYỄN ĐÌNH TIẾN	04/02/2008	*****44	Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
254	HOÀNG VĂN TIẾN	17/01/2008	*****77	Xã Đông Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
255	NGUYỄN BÁ TIẾN	09/10/2007	*****07	Xã Yên Trung, Tỉnh Nghệ An	x		
256	HỒ THỊ YẾN TỊNH	06/05/2008	*****46	Xã Hải Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
257	VŨ XUÂN TOÀN	01/01/2008	*****48	Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
258	NGÔ THỊ THANH TRÀ	26/04/2008	*****02	Xã Hải Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
259	NGUYỄN THỊ TRÀ	21/07/2004	*****86	Xã Thuận Trung, Tỉnh Nghệ An	x		
260	HỒ THỊ NGỌC TRÂM	29/01/2008	*****15	Xã Tương Dương, Tỉnh Nghệ An	x		
261	VĂN THỊ QUỲNH TRÂM	20/03/2008	*****91	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
262	NGUYỄN NGỌC QUỲNH TRÂM	28/02/2008	*****63	Xã Đông Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
263	NGUYỄN THANH BẢO TRÂM	06/03/2008	*****86	Xã Yên Trung, Tỉnh Nghệ An	x		
264	TRẦN THỊ KIỀU TRÂM	14/04/2008	*****88	Xã Yên Trung, Tỉnh Nghệ An	x		
265	NGUYỄN NGỌC TRÂM	03/05/2008	*****87	Xã Yên Trung, Tỉnh Nghệ An	x		
266	NGUYỄN THỊ QUỲNH TRANG	19/01/2008	*****11	Xã Yên Trung, Tỉnh Nghệ An	x		
267	NGÔ THỊ QUỲNH TRANG	28/02/2008	*****61	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
268	PHAN HUYỀN TRANG	16/11/2007	*****29	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
269	TRẦN THỊ TRANG	10/06/1993	*****50	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x	B2	
270	NGUYỄN MAI TRANG	06/03/2008	*****92	Xã Nghi Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
271	PHẠM ĐỨC TRÍ	30/01/2008	*****42	Xã Yên Trung, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
272	PHẠM THỊ TUYẾT TRINH	01/05/2008	*****56	Xã Yên Trung, Tỉnh Nghệ An	x		
273	NGUYỄN THỊ KIỀU TRINH	29/04/2008	*****03	Xã Hải Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
274	NGUYỄN TRỌNG TRÚC	01/12/1975	*****39	Xã Đan Hải, Tỉnh Hà Tĩnh	x	B	
275	ĐẶNG HỒNG TRUNG	12/04/2008	*****64	Xã Yên Trung, Tỉnh Nghệ An	x		
276	NGUYỄN LÂM TRƯỜNG	08/12/2007	*****87	Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
277	NGUYỄN TRỌNG TUẤN TÚ	23/01/2008	*****20	Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
278	NGUYỄN CẢNH TÚ	13/03/2008	*****86	Xã Nghi Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
279	LƯU ĐÌNH TUẤN TÚ	07/05/2008	*****90	Xã Hải Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
280	NGUYỄN NGỌC TÚ	17/10/2001	*****86	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x	B	
281	NGUYỄN QUỐC TÚ	13/03/2008	*****71	Xã Nghi Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
282	LÊ ANH TUẤN	08/12/2007	*****06	Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
283	NGUYỄN HUY TUẤN	11/04/2008	*****21	Xã Đông Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
284	VÕ ANH TUẤN	02/02/2008	*****56	Xã Đông Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
285	TRẦN NHẬT TUẤN	13/03/2008	*****61	Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
286	ĐÌNH ANH TUẤN	30/11/2007	*****16	Xã Yên Trung, Tỉnh Nghệ An	x		
287	NGUYỄN TRỌNG TUỆ	23/04/2008	*****50	Xã Hải Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
288	CHU THỊ TUYẾT	02/01/2008	*****17	Xã Hải Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
289	VI THỊ ÁNH TUYẾT	01/01/2008	*****65	Xã Quế Phong, Tỉnh Nghệ An	x		
290	VÕ THỊ TÚ UYÊN	07/02/2008	*****08	Phường Vinh Hưng, Tỉnh Nghệ An	x		
291	TRẦN CHU THU UYÊN	31/03/2008	*****98	Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
292	LƯƠNG THỊ TÚ UYÊN	05/01/2008	*****90	Xã Đông Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
293	NGUYỄN THANH VÂN	08/03/2008	*****62	Xã Nghi Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
294	LƯU THỊ HẢI VÂN	14/01/2008	*****15	Xã Hải Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
295	NGUYỄN THỊ VÂN	21/02/1986	*****95	Xã Yên Trung, Tỉnh Nghệ An	x		
296	VƯƠNG ĐÌNH VĂN	03/11/1960	*****14	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
297	NGUYỄN TƯỜNG VI	29/01/2008	*****93	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
298	TRẦN CÔNG VINH	25/01/2008	*****45	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		
299	TRẦN ĐỨC VƯƠNG	11/04/2008	*****82	Xã Hải Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
300	NGUYỄN THỊ HÀ VY	20/04/2008	*****07	Xã Nghi Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
301	PHẠM TƯỜNG VY	07/02/2008	*****12	Phường Vinh Phú, Tỉnh Nghệ An	x		
302	NGUYỄN THỊ HÀ VY	07/01/2008	*****65	Xã Đông Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
303	VÕ DUY XUÂN	11/11/2005	*****95	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An	x		
304	NGUYỄN TÚ Ý	06/02/2008	*****77	Xã Nghi Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
305	VÕ THỊ NHƯ Ý	09/01/2008	*****68	Xã Hải Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
306	PHẠM THỊ BÌNH YÊN	24/01/2008	*****22	Xã Nghi Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		
307	NGUYỄN THỊ YẾN	10/01/2007	*****91	Xã Văn Kiêu, Tỉnh Nghệ An	x		
308	PHẠM THỊ HẢI YẾN	30/01/2008	*****14	Xã Phúc Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		